

UBND TỈNH TUYỀN QUANG  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *222* /STC-QLG&CS  
Về việc đề nghị tham gia  
ý kiến vào dự thảo Quyết định  
của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tuyên Quang, ngày *28* tháng *01* năm 2020

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Kho bạc nhà nước TQ;
- Các tổ chức chính trị xã hội; Thanh tra tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Văn phòng huyện ủy, thành ủy;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

- Tại điểm a, Khoản 2 Điều 56 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định thẩm quyền phê duyệt đề án sử dụng tài sản vào mục đích kinh doanh: “a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phê duyệt đề án đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”

- Tại điểm a khoản 2 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập: “a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt đề án cho thuê đối với tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp; tài sản khác có giá trị lớn theo quy định của Chính phủ”.

- Tại Khoản 2 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định: “Tài sản có giá trị lớn quy định tại điểm a khoản 2 Điều 56, điểm a khoản 2 Điều 57 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với loại tài sản và chức năng, nhiệm vụ, năng lực của đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý”.

Căn cứ và văn bản chế độ chính sách hiện hành của nhà nước có liên quan, tài sản hiện có của các đơn vị sự nghiệp công lập, tình hình thực tế tại địa phương và tham khảo Quyết định của UBND một số các tỉnh (có biểu tổng hợp kèm theo). Sở Tài chính dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định tài sản được xác định là tài sản khác có giá trị lớn trong trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi



quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang).

Đề dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh được xây dựng đúng quy định, phù hợp với thực tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị (như kính gửi), căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu quản lý tham gia ý kiến vào bản dự thảo nêu trên bằng văn bản và gửi về Sở Tài chính **trước ngày 15/3/2020**, kèm theo file mềm nội dung góp ý về địa chỉ email: [quanlygiavacongsan\\_stc@tuyenquang.gov.vn](mailto:quanlygiavacongsan_stc@tuyenquang.gov.vn), để Sở Tài chính tổng hợp, hoàn thiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành.

*(Dự thảo Quyết định được đăng tải trên Website của Sở Tài chính theo địa chỉ: [sotaichinh.tuyenquang.gov.vn](http://sotaichinh.tuyenquang.gov.vn))*

Trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận: *VB*

- Như trên (để tham gia);
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Thông tin và Truyền thông | (để đăng
- Website Sở Tài chính | | tải)
- Phòng TC-KH  
các huyện, TP; | (để tham
- Phòng: QLNS, TCHCSN, | gia);
- TCDN; VP Sở Tài chính;
- Lưu VT, QLG&CS.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trương Quốc Khánh**



Số: **SỞ** /2020/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày      tháng      năm 2020



### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tài sản khác có giá trị lớn trong trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày tháng ... năm 2020 về việc đề nghị ban hành Quy định tài sản khác có giá trị lớn trong trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Quyết định này Quy định tài sản được xác định là tài sản khác có giá trị lớn trong trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (Không bao gồm các đơn vị sự nghiệp cơ quan Đảng)

**Điều 2.** Quy định tài sản khác có giá trị lớn trong trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê như sau:

Tài sản khác có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Tuyên



Quang theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công là tài sản (Không bao gồm tài sản là cơ sở hoạt động sự nghiệp) có nguyên giá theo sổ kế toán từ 1 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản.

**Điều 3.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý triển khai, thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2020.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- UBMT tổ quốc và các đoàn thể tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Ban Kinh tế NS - HĐND tỉnh;
- Như Điều 4 (Thi hành);
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Các Phó VPUBND tỉnh;
- Phòng tin học và Công báo;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- TP: KT, TH;
- Lưu: VT, TC.

(Báo  
cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Huân**



**BIỂU SO SÁNH GIỮA SỔ TÀI CHÍNH TUYÊN QUANG ĐỀ XUẤT DỰ THẢO VỚI QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND MỘT SỐ TỈNH ĐỐI VỚI TÀI SẢN KHÁC CÓ GIÁ TRỊ LỚN SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH KINH DOANH, CHO THUÊ TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

(Kèm theo Công văn số 1111/STC-QLG&CS ngày 28/02/2020 của Sở Tài chính Tuyên Quang)



STT	Danh mục	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Quyết định số	Đề xuất dự thảo của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang
	Tài sản khác có giá trị lớn sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê tại các đơn vị sự nghiệp công lập	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	500 triệu đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản	01 tỷ đồng trở lên/01 đơn vị tài sản
		11/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Hà Giang	41/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn	16/2019/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh	12/2019/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh Yên Bái	08/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Thái Bình	21/2019/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của UBND tỉnh An Giang	38/2019/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND tỉnh Lai Châu	04/2019/QĐ-UBND ngày 24/01/2019 của UBND tỉnh Đà Nẵng	15/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp			

*(Handwritten signature)*